

Số: 111/2023/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 26 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Mai Thị Thanh T**, sinh năm 1993
HKTT: Số 68 Ngô Q, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
Hiện ở: Số 26, tổ tự quản 14, thôn Xuân L, xã Thủy Xuân T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hoàng C**, sinh năm 1983
HKTT: Số 68 Ngô Q, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
Hiện ở: Số 53/399 Ngọc L, phường Ngọc L, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/4/2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoàng C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 84 ngày 14/11/2013 của Ủy ban nhân dân phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội cấp cho chị Mai Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoàng C hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 17/6/2014. Khi ly hôn, giao anh C được trực tiếp nuôi con chung. Chị T đóng góp phí tổn nuôi con 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi các con trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét và giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị T, anh C mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí HNGĐST. Chị Ttự nguyện chịu cả 150.000 án phí HNGĐST và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0065806 ngày 17/4/2023 nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Hàng Bài
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền